**CHƯƠNG TRÌNH MÔN LỊCH SỬ 7 HKII NĂM 2019-2020**

**TRONG THỜI GIAN NGHỈ CHỐNG DỊCH COVID**

Các em thân mến! Để không bị gián đoạn chương trình theo kế hoạch của Bộ Giáo Dục trong thời gian nghỉ chống dịch thì chúng ta vẫn tiếp tục ôn lại kiến thức của từng bộ môn . Tiếp tục chương trình học kì II môn địa 6 cô biên soạn nội dung từng tuần , tiết , bài cho các em học ( *các em lưu ý sau mỗi bài hoặc sau 1 chương hay một chủ đề các em phải làm bài tập trong vờ bài tập sau đó em chụp lại và gửi cho cô, em nào không có xem như không có điểm, bài nào thực hành thì các em làm vào vở bài tập thực hành giống như trước, bài nào giảm tải cô cho câu hỏi các em phải đọc kĩ trong SGK nhé . Khi nào cô yêu cầu các em làm bài kiểm tra thì các em làm và nộp đúng thời gian cô yêu cầu , ai chậm trễ xem như k có bài , nộp cho giáo viên chủ nhiệm hoặc đại diện nhóm gửi trực tiếp cho cô , có gi không hiểu các em gọi trực tiếp trao đổi với cô theo SĐT: 0942902324 Cô Tâm - hoặc Zalo hay Fb- Messenger Nguyễn Tâm*)

Tuần 22 và 23 tiết 40-41

**Bài 25. Kháng chiến lan rộng ra toàn quốc (1873 – 1884)**

**I. Thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần thứ nhất. Cuộc kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ.**

**1. Tình hình Việt Nam trước khi Pháp đánh chiếm Bắc Kì.**

+ Về phía Pháp:

- Thiết lập bộ máy thống trị, bóc lột về kinh tế

- Muốn tấn công Bắc Kì và tấn công Lào, CPC.

- Củng cố vùng chiếm đóng bằng cách xây dựng bộ máy cai trị, tăng cường bóc lột vơ vét..

+ Về phía triều đình: thi hành chính sách đối nội đối ngoại lỗi thời

- Ra sức vơ vét.

- Tiếp tục thương lượng với Pháp.

→ Kinh tế khó khăn, công nông nghiệp sa sút... → khởi nghĩa nông dân nổ ra ở nhiều nơi.

+ Không ổn định.

**2.Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần I (1873).**

+ Âm mưu của Pháp đánh ra Bắc Kì.

- Lợi dụng việc triều đình nhờ Pháp đem tàu ra vùng biển Hạ Long đánh dẹp “hải phỉ”, cho tên lái buôn Đuy-puy vào gây rối ở Hà Nội

- Lấy cớ giải quyết vụ Đuy-puy, Pháp cử Gác-ni-ê đem 200 quân ra Bắc.

- 20/11/1873 Pháp tấn công Hà Nội. Pháp nhanh chóng chiếm các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Ninh Bình, Nam Định.

- Nguyễn Tri Phương chỉ huy 7000 quân chống Pháp nhưng thất bại.

- Chưa đầy 1 tháng, toàn bộ đồng bằng châu thổ sông Hồng rơi vào tay Pháp.

+ Lực lượng địch mỏng (212 tên, 1 đại bác, 2 tàu chiến..) triều đình mạnh hơn (7000 quân..)

- Quân triều đình không chủ động tấn công địch.

+ Trang thiết bị lạc hậu

**3. Kháng chiến ở Hà Nội và các tỉnh Đồng Bằng Bắc Kì(1873-1874).**

- Phong trào đấu tranh của nhân dân Hà Nội lên cao.

- Ngoài ra còn ở các tỉnh Thái Bình, Nam Định...

- 21/12/1873 Khi Pháp đánh ra Cầu Giấy, quân ta phục kích, Gac-ni-ê bị giết.

- Làm cho Pháp hoang mang. Cổ vũ tinh thần chiến đấu của nhân dan ta

- 15/3/1874 triều đình kí hiệp ước Giáp Tuất thừa nhận 6 tỉnh Nam Kì thuộc Pháp. Pháp rút quân khỏi Bắc Kì

- Làm mất một phần quan trọng chủ quyền lãnh thổ, ngoại giao và thương mại của VN.

**II. Thực dân Pháp đánh Bắc Kì lần thứ hai. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng chiến trong những năm 1882 - 1884.**

**1. Thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kì lần II (1882).**

+ Phong trào kháng chiến của ta phát triển mạnh. Nước Pháp cũng gặp nhiều khó khăn.

- Kinh tế, quốc phòng trong 10 năm (1873 - 1883) không được cải thiện, ngược lại ngày càng suy yếu

- Đất nước rối loạn cực độ

- Đề nghị cải cách không được chấp nhận.

- Pháp lấy cớ triều Nguyễn vi phạm hiệp ước 1874, quân Pháp do Rivie chỉ huy tiến đánh Bắc Kì.

- 25/4/1882 nổ súng đánh thành Hà Nội.

- Kết quả: Thành Hà Nội mất, Hoàng Diệu tự vẫn, Pháp thừa cơ chiếm các tỉnh đồng bằng, quân Thanh cũng kéo sang VN.

**2. Nhân dân Bắc Kì tiếp tục kháng Pháp.**

- Khi Pháp đánh Bắc Kì lần II, nhân dân HN và BK đã kết hợp với quân triều đình anh dũng chống Pháp.

- Tự đốt nhà ngăn chặn bước tiến của giặc

- Những nơi khác nhân dân đắp đập cắm kè, làm hầm chông cạm bẫy.

- 19/5/1883, tại Cầu Giấy, Rivie bị giết.

+ Làm cho Pháp hoang mang, định rút chạy.

**3. Hiệp ước Pa-tơ-nốt. Nhà nước phong kiến Việt Nam sụp đổ(1884).**

- 8/1883 Pháp tấn công vào cửa biển Thuận An → ngày 20/8 đổ bộ lên khu vực này.triều đình xin đình chiến.

+ Buộc triều đình Huế phải đầu hàng.

- 25/8/1883 triều đình kí với Pháp hiệp ước Hác-măng.

- Thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc kì và trung kì,

- Phong trào kháng Pháp bùng nổ dữ dội.

- Pháp chiếm hang loạt các tỉnh ở Bắc kì: Bắc Ninh, Tuyên Quang…

- 6/6/1884 triều đình kí với Pháp h/ước Pa-tơ-nốt →VN trở thành 1 nước thuộc địa nửa phong kiến. nhà nước phong kiến Nguyễn với tư cách một quốc gia độc lập đã hoàn toàn sup đổ.

Tuần 24 và 25 tiết 42 – 43

**Bài 26. PHONG TRÀO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP**

**TRONG NHỮNG NĂM CUỐI THẾ KỈ XIX (TIẾT 1)**

**I.Cuộc phản công của phải chủ chiến tại kinh thành Huế, vua Hàm Nghi ra “Chiếu Cần Vương”:**

**1. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến ở Huế tháng 7/1885.**

- Trong khi triều đình đầu hàng Pháp, phe chủ chiến gấp rút chuẩn bị lực lượng kháng chiến, nuôi hi vọng giành lại chủ quyền từ tay thức dân Pháp

- Pháp lo sợ tìm mọi cách tiêu diệt phe chủ chiến

- Giành quyền chủ động và tự vệ

- Đêm ngày 4, rạng ngày 5/7/1885 Tôn Thất Thuyết hạ lệnh tấn công Pháp ở toà Khâm sứ và đồn Mang Cá.

- Nhờ có ưu thế về vũ khí, quân giặc phản công, chiếm kinh thành Huế.

- Kết quả: Thất bại.

+ Pháp rất mạnh, lực lượng phái chủ chiến ít..

**2. Phong trào Cần Vương.**

- 13/7/1885 Tôn Thất Thuyết nhân danh vua Hàm Nghi ra "Chiếu Cần Vương", kêu gọi văn thân sĩ phu và nhân dân đứng lên giupw vua cứu nước.

→ PT Cần vương bùng nổ.

+ Gắn quyền lợi của triều đình với quyền lợi của dân tộc.

+ Cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân.

+ Lãnh đạo: Sĩ phu, văn thân yêu nước.

+ Thành phần: Quần chúng yêu nước.

+ Lúc đầu địa bàn hoạt động ở Tân Sở. Sau lan rộng ra N. An, Hà Tĩnh, Q. Bình, sang cả Lào.

+ Về mức độ: PT phát triển rộng khắp, gồm hàng loạt các cuộc khởi nghĩa lớn, nhỏ.

+ Địa bàn hoạt động rộng.

- Phong trào trải qua 2 giai đoạn:

+ 1885 - 1888.

+ 1888 - 1896.

- Tháng 11/1888 vua Hàm Nghi bị bắt,

**II. Những cuộc khởi nghĩa lớn trong phong trào Cần Vương:**

**1.Cuộc khởi nghĩa Ba Đình.** Hướng dẫn học sinh đọc để làm bài tập

**2. khởi nghĩa Bãi Sậy.** Hướng dẫn học sinh đọc thêm để làm bài tập

**2. Khởi nghĩa Hương Khê (1885 - 1895).**

- Địa bàn: thuộc các huyện Hương Khê và Hương Sơn của tỉnh Hà Tĩnh, sau đó lam rộng ra nhiều tỉnh khác

- Lãnh đạo: Phan Đình Phùng, Cao Thắng.

\*. Diễn biến

- Từ năm 1885 đến năm 1889, nghĩa quân xây dựng lực lượng, luyện tập quân đội, rèn đúc vũ khí.

- Từ năm 1889 đến năm 1895 khởi nghĩa bước vào giai đoạn quyết liệt, đẩy lùi nhiều cuộc càn quét của địch. Sau khi Phan Đình Phùng hi sinh, cuộc khởi nghĩa dần tan rã.

?Câu hỏi em so sánh sự giống nhau và khác nhau của cuộc khởi nghĩa Hương Khê với khởi nghĩa Ba Đình và Bãi sậy?

Tuần 26 tiết 44

**Bài 27. KHỞI NGHĨA YÊN THẾ VÀ PHONG TRÀO CHỐNG PHÁP**

**CỦA ĐỒNG BÀO MIỀN NÚI CUỐI THẾ KỈ XIX**

**I. Khởi nghĩa Yên Thế (1884 - 1913).**

\*. Căn cứ:

- Yên Thế nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Bắc Giang…

- Địa hình hiểm trở.

+ Từ Yên Thế có thể đi xuống Tam Đảo, Thái Nguyên, Phúc Yên, Vĩnh Yên.

\*. Dân cư: Đa số là dân ngụ cư.

+ Họ gan góc, dũng cảm, yêu cuộc sống tự do, phóng túng và sẵn sàng bảo vệ cuộc sống đó.

- Kinh tế nông nghiệp xa sút, đời sống nhân dân vô cùng khó khăn, họ sẵn sàng đấu tranh

- Pháp mở rộng phạm vi chiếm đóng -> Yên Thế - > đấu tranh.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Giai đoạn | T/G | Sự kiện |
| 1 | 1884- 1892 | - Nhiều toán nghĩa quân hoạt động riêng rẽ dưới sự chỉ huy của thủ lĩnh Đề Nắm. |
| 2 | 1893-1908 | - Nghĩa quân vừa xây dựng vừa chiến đấu dưới sự chỉ huy của Đề Thám |
| 3 | 1893-1913 | - Pháp tập trung lực lượng tấn công Yên Thế, lực lượng nghĩa quân hao mòn… Ngày 10-2-1913 Đề Thám bị sát hại, phong trào tan rã. |

**II. Phong trào chống Pháp của dồng bào miền núi.( Không dạy)**

Câu hỏi: hãy rút ra nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Yên Thế?

Tuần 27 tiết 45

**Bài 28. TRÀO LƯU CẢI CÁCH DUY TÂN Ở VIỆT NAM**

**NỬA SAU THẾ KỈ XIX**

**I. Tình hình Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX.**

+ Chính trị: Nhà Nguyễn thực hiện chính sách nội trị, ngoại giao lạc hậu, bộ máy chính quyền từ TW đến địa phương mục ruỗng.

+ Kinh tế: Nông nghiệp, TCN đình trệ, tài chính kiệt quệ.

+ Xã hội: Nhân dân đói khổ, mâu thuẫn dân tộc và giai cấp gay gắt.

\*. Hậu quả: Khởi nghiã nông dân nổ ra.

- 1862 KN của cai Tổng Vàng, Nông Hùng Thạc.

- 1861 -1865 KN Tạ Văn Phụng.

+ Cần có sự thay đổi chính sách để thay đổi, đáp ứng yêu cầu cấp bách của nhân dân.

- Trào lưu cải cách Duy Tân ra đời

**II. Những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào cuối TK XIX**

1. Bối cảnh:

- Đất nước ngày càng nguy khốn.

- Cải cách để tạo ra thực lực cho đất nước chống bọn xâm lược.

2. Nội dung các cải cách:

- Đổi mới về nội trị, ngoại giao, kinh tế, xã hội.

+ Tiêu biểu:

- 1863 - 1871:Nguyễn Trường Tộ gửi 30 bản điều trần yêu cầu cải cách.

- 1877 - 1882: Nguyễn Lộ Trạch dâng 2 bản " Thời vụ sách" để trấn hưng dân khí, khai thông dân trí và bảo vệ đất nước.

**III. Kết cục của các đề nghị cải cách:**

+ Có tinh thần dũng cảm cách mạng.

- Cải cách → duy tân đất nước → nhà Nguyễn không chấp nhận.

+ ý nghĩa:

- Tấn công vào tư tưởng bảo thủ của triều đình.

- Thể hiện trình độ nhận thức của người VN.

? Câu hỏi vì sao các cải cách đều bị thất bại?